



UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 27 tháng 7 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
Quy định về cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho học sinh, học viên trên địa bàn tỉnh Cà Mau
(Đối với văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới)

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
- Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. - Khoản 8 Điều 1 Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 32 Luật Giáo dục 2019.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Nghị quyết này quy định về cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) trên địa bàn tỉnh Cà Mau thực hiện các chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, bao gồm: Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông và Chương trình xóa mù chữ (sau đây gọi chung là Chương trình giáo dục). 2. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 271/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định về miễn phí sách giáo khoa giáo dục phổ thông và miễn học phí, giáo trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.	Quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh nhằm xác định rõ chính sách cung cấp miễn phí sách giáo khoa được áp dụng đối với người học đang theo học chương trình giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.
Khoản 1 Điều 13 Luật Giáo dục năm 2019 quy định “<i>Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, đặc điểm cá nhân, nguồn gốc</i>	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Học sinh học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Cà Mau bao gồm công lập và tư thục thực hiện Chương trình giáo dục.	Xác định đầy đủ các đối tượng thụ hưởng, đối tượng thực hiện và các cơ quan, tổ chức có liên quan khi Nghị quyết được ban hành.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
<i>gia đình, địa vị xã hội, hoàn cảnh kinh tế đều bình đẳng về cơ hội học tập”.</i>	2. Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh. 3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách miễn phí sách giáo khoa theo Nghị quyết này.	
Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. - Nghị định số 271/2026/NĐ-CP ngày 03/7/2026 của Chính phủ.	Điều 3. Cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho học sinh, học viên 1. Học sinh và học viên quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được cung cấp miễn phí một (01) bộ sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định sử dụng thống nhất toàn quốc để sử dụng trong quá trình học tập tại nhà trường. 2. Việc cấp phát sách giáo khoa được thực hiện thông qua cơ sở giáo dục nơi học sinh, học viên đang theo học.	Quy định cụ thể nội dung cung cấp miễn phí sách giáo khoa và phương thức cấp phát nhằm bảo đảm tất cả học sinh, học viên thuộc đối tượng thụ hưởng được tiếp cận đầy đủ sách giáo khoa phục vụ học tập; tạo điều kiện thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.
- Luật Đấu thầu (Luật số 22/2023/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15). - Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu. - Nghị định số 271/2026/NĐ-CP ngày 03/7/2026 của Chính phủ.	Điều 4. Tổ chức mua sắm sách giáo khoa ban đầu 1. Giá sách giáo khoa làm căn cứ để mua sắm thực hiện theo quy định pháp luật về đấu thầu, không vượt quá giá bìa và mức giá tối đa do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại thời điểm lập kế hoạch mua sắm. Căn cứ số lượng học sinh và nhu cầu sử dụng sách giáo khoa, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm lập kế hoạch mua sắm ban đầu bảo đảm đủ sách giáo khoa phục vụ việc dạy và học trên địa bàn tỉnh. 2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện mua sắm hoặc phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 10, khoản 5 Điều 33 Nghị định số 271/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2026.	Quy định trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức mua sắm sách giáo khoa ban đầu theo đúng quy định pháp luật về đấu thầu, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng danh mục sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và phù hợp với điều kiện triển khai thực tế của tỉnh.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
- Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. - Nghị định số 271/2026/NĐ-CP ngày 03/7/2026 của Chính phủ.	Điều 5. Lộ trình thực hiện 1. Năm học 2026 - 2027: Cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho học sinh tiểu học. 2. Năm học 2027 - 2028: Mở rộng đối với toàn bộ học sinh trung học cơ sở. 3. Năm học 2028 - 2029: Mở rộng đối với toàn bộ học sinh trung học phổ thông.	Nhằm phù hợp với điều kiện của tỉnh trong giai đoạn hiện nay, bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện và cân đối ngân sách
Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.	Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện 1. Kinh phí thực hiện chính sách miễn phí sách giáo khoa do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. 2. Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: a) Ngân sách tỉnh; b) Nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên (nếu có); c) Nguồn tài trợ, viện trợ, huy động hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.	Quy định nguồn kinh phí thực hiện nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai chính sách ổn định, lâu dài và phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.
Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.	Điều 7. Hiệu lực thi hành Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.	Quy định thời điểm có hiệu lực và thời gian bắt đầu triển khai thực hiện chính sách nhằm tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị chủ động chuẩn bị nguồn lực, tổ chức thực hiện đồng bộ từ năm học 2026 - 2027.
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương.	Điều 8. Tổ chức thực hiện 1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; ban hành quy trình, hướng dẫn thực hiện; chỉ đạo	Quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
- Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.	các cơ quan, đơn vị, địa phương và cơ sở giáo dục thực hiện bảo đảm kịp thời, đúng quy định. 2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết; hướng dẫn việc tổng hợp nhu cầu, phân bổ, cấp phát và quản lý sách giáo khoa. 3. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm rà soát số lượng học sinh, học viên; tổ chức tiếp nhận, cấp phát sách giáo khoa đúng đối tượng; quản lý, sử dụng hiệu quả sách giáo khoa được cấp. 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. 5. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó. <i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.</i>	tổ chức triển khai, quản lý, cấp phát, kiểm tra, giám sát và thực hiện chính sách đúng quy định.